

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/HS-ST  
Ngày: 31/5/2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và Ông Bùi Quang Thiết.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Ngọc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hồng H**; sinh ngày 06/11/1979, tại xã TA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn CL, xã TA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Hoàng A, sinh năm 1952 và bà Trần Thị T, sinh năm 1951; vợ Lê Thị Kim H, sinh năm 1973; có 01 con, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/5/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; ngày 22/11/2009 chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích). Ngày 29/9/2010, bị TAND thành phố V xác định tái phạm, xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 07/8/2012, chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích). Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam từ ngày 29/3/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Chị Phạm Thị Ái V, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn CL, xã TA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Phạm Hoàng A, sinh năm: 1952; địa chỉ: Thôn CL, xã TA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

2. Anh Hồ Phạm Niềm T, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn SC, xã SC, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: kinh doanh; vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Đặng Duy K, sinh năm: 1984; địa chỉ: Tổ dân phố 7, TT ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 28/3/2023, Phạm Hồng H đi bộ từ nhà mình ở thôn CL, xã TA đến nhà ông Phạm Hồng H (sinh năm 1958, trú cùng thôn) để xin thuốc lá hút. Khi đến nhà ông Phạm Hồng H, Phạm Hồng H đi vào phòng ngủ thì nhìn thấy chị Phạm Thị Ái V, sinh năm 1982 (là con gái ông Phạm Hồng H) đang nằm ngủ, phía cuối giường để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng (ốp lưng màu xanh lá cây) đang sạc pin. Quan sát xung quanh không có ai nên Phạm Hồng H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại nói trên. Lúc này, Phạm Hồng H đi lại phía cuối giường, rút dây sạc ra rồi lấy chiếc điện thoại cất dấu vào túi quần bên trái và đi vòng ra cửa sau ra ngoài. Sau khi lấy trộm được chiếc điện thoại, Phạm Hồng H đi bộ đến cầu LC 1, thuộc xã HL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh rồi bắt xe ôm đến cửa hàng điện thoại di động MT ở thôn SC, xã SC, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh của anh Hồ Phạm Niềm T (sinh năm 1985) bán chiếc điện thoại vừa lấy trộm được với giá 1.000.000 đồng. Số tiền bán chiếc điện thoại, Phạm Hồng H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận định giá số 11/KLĐG-HĐĐGTS ngày 29/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, số máy NQCL2LL/A, IMEI 354857098692887, màu trắng, phía sau lắp ốp lưng màu xanh lá cây trị giá 4.000.000 đồng.

\* *Về tang vật thu giữ:* 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, số máy NQCL2LL/A, IMEI 354857098692887, màu trắng, phía sau lắp ốp lưng màu xanh lá cây (Thu giữ từ anh Hồ Phạm Niềm T).

Quá trình điều tra đã xác định được chiếc điện thoại di động đã thu giữ là của chị Phạm Thị Ái V nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu.

\* *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại Phạm Thị Ái V không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hồ Phạm Niềm T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng là tiền mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng do Phạm Hồng H trộm cắp và đã được ông Phạm Hoàng A (bố đẻ bị cáo) bồi thường nên anh Hồ Phạm Niềm T không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-ĐT ngày 11/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Phạm Hồng H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Hồng H mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 29/3/2023.

\* *Về xử lý vật chứng*: Đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

\* *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường thiệt hại và không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

\* *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì. Người bị hại không yêu cầu giải quyết về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không gây cản trở cho việc xét xử nên căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự Tòa án quyết định xét xử vụ án.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 28/3/2023, tại nhà ông Phạm Hồng H trú tại thôn CL, xã TA, huyện ĐT, Phạm Hồng H đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động Iphone X, màu trắng, trị giá 4.000.000 đồng của chị Phạm Thị Ái V.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đủ tuổi và có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị

cáo Phạm Hồng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có 02 lần phạm tội tàng trữ tài phạm chất ma túy nhưng đã được xóa án tích nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*[4] Về căn cứ quyết định hình phạt:* Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính nên bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không chỉ gây ra thiệt hại về mặt vật chất của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, do đó cần áp dụng hình phạt tù theo mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

*[5] Về xem xét trách nhiệm của người liên quan:* Trong vụ án này, anh Hồ Phạm Niềm T là người mua chiếc điện thoại di động mà bị cáo Phạm Hồng H lấy trộm được, nhưng anh Hồ Phạm Niềm T không biết chiếc điện thoại do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

*[6] Về xử lý vật chứng:* Các vật chứng trong vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

*[7] Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

*[8] Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Hồng H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 29/3/2023.

**2.** Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 5, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Hồng Hoàn phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/5/2023. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT Công an Đức Thọ;
- CQTHAHS Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL-NVLQ;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Trọng**